

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 480 /UBND-TH

V/v tham mưu giao bổ sung vốn
ODA nguồn NSTW 02 năm
2019-2020 và năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lăk, ngày 16 tháng 01 năm 2019

HÓA TỐC

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 112/BKHĐT-TH ngày 05/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài nguồn Ngân sách Trung ương 02 năm 2019-2020 và năm 2019 (UBND tỉnh nhận được văn bản ngày 14/01/2019), UBND tỉnh có ý kiến như sau:

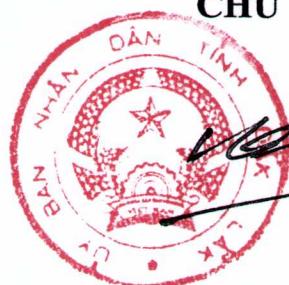
Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan căn cứ nội dung chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn trên (photo kèm theo) khẩn trương tham mưu UBND tỉnh thực hiện; đồng thời, chủ động liên hệ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thông tin về tiến độ thực hiện báo cáo theo yêu cầu của Bộ.

Nhận được Công văn này, Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai thực hiện./

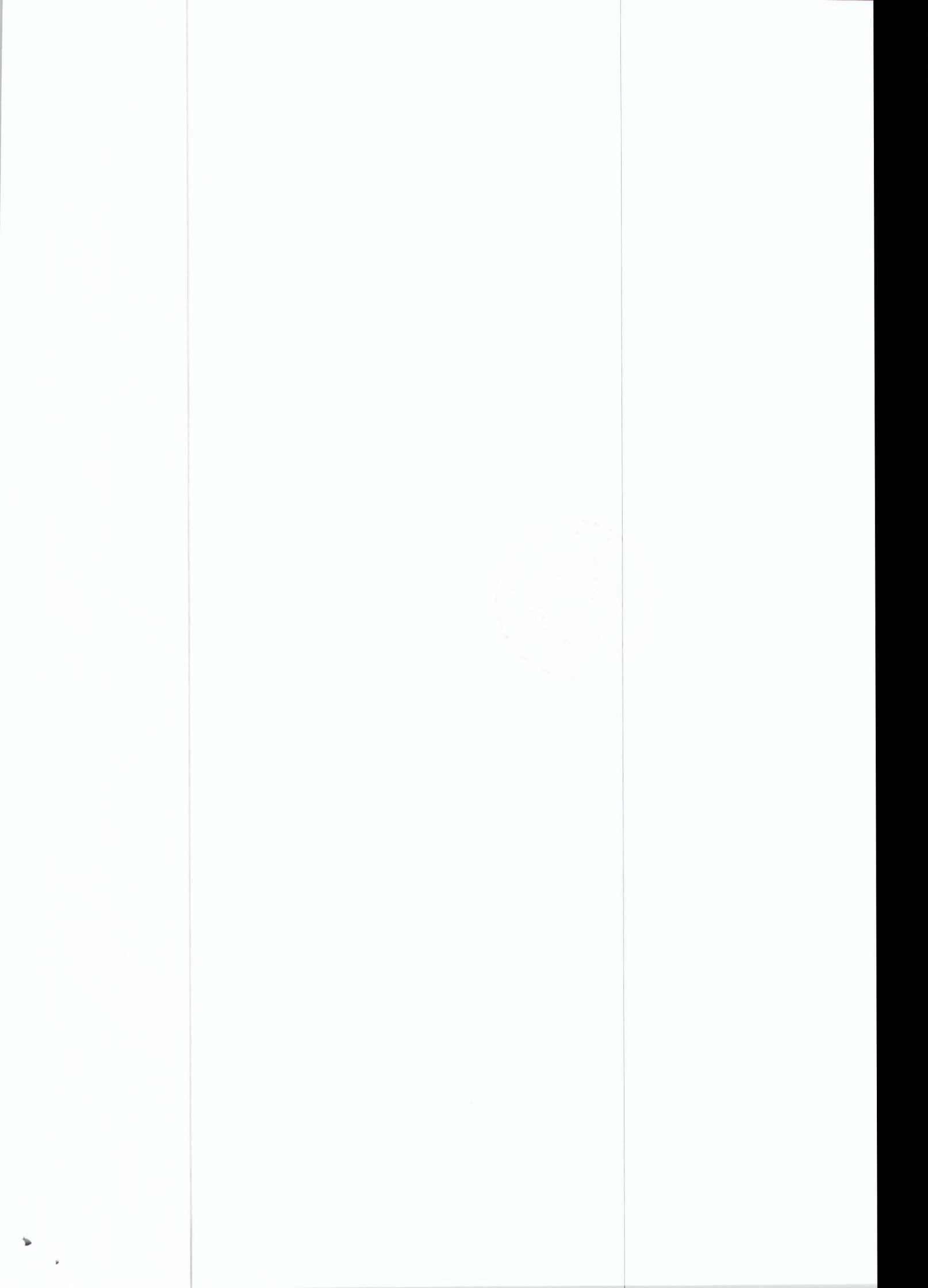
Noi nhận:

- Như trên;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TC;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T-10b)

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị



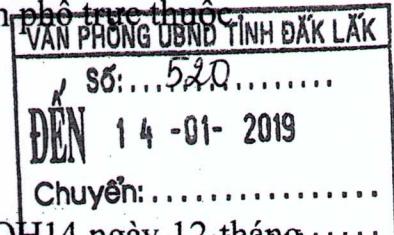
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12 /BKHĐT-TH
 V/v điều chỉnh, bổ sung KHĐT vốn
 nước ngoài nguồn NSTW 02 năm
 2019 -2020 và năm 2019

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2019

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;



Thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội số 71/2018/QH14, ngày 12 tháng 11 năm 2018 về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và số 73/2018/QH14 ngày 14 tháng 11 năm 2018 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2019, ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 12445/VPCP-KTTH ngày 22 tháng 12 năm 2018 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/2018/QH14, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các bộ, ngành và địa phương rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài nguồn ngân sách trung ương (vốn nước ngoài) 02 năm 2019-2020 và năm 2019 đối với các dự án thuộc Phụ lục 1a và Phụ lục 1b kèm theo Nghị quyết số 71/2018/QH14. Cụ thể như sau:

1. Căn cứ rà soát, điều chỉnh, bổ sung:

- Luật Đầu tư công, Luật NSNN, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Nghị quyết số 71/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (Nghị quyết số 71/2018/QH14), trong đó cho phép:

+ Điều chỉnh tăng tổng mức vốn ngoài nước Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 từ 300.000 tỷ đồng lên tối đa 360.000 tỷ đồng, đồng thời cho phép sử dụng dự phòng chung kế hoạch đầu tư trung hạn vốn nước ngoài và số vốn điều chỉnh tăng thêm nói trên để bổ sung cho các dự án, trong đó có dự án mới ký hiệp định vay kèm theo danh mục tại phụ lục số 1b của Nghị quyết.

+ Bổ sung vốn thực hiện các dự án thành phần do các địa phương là cơ quan chủ quản thuộc các dự án ô do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là

cơ quan chủ quản trung ương (kèm theo danh mục tại phụ lục số 1a của Nghị quyết).

- Hiệp định đã ký với nhà tài trợ, cơ chế tài chính của các chương trình, dự án (phần vốn ngân sách trung ương); tiến độ thực hiện dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; khả năng giải ngân, kế hoạch phân khai của cơ quan chủ quản cho các dự án thành phần đối với các chương trình, dự án ô.

2. Nguyên tắc rà soát, điều chỉnh, bổ sung:

- Bảo đảm sát với khả năng thực hiện giải ngân trong 02 năm 2019-2020 của các dự án tại Phụ lục số 2 kèm theo văn bản này, phù hợp với phân kỳ thực hiện dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các thỏa thuận, hiệp định vay nợ đã được ký kết, triển khai theo cam kết.

- Phù hợp với khả năng thực hiện, giải ngân của dự án trong năm 2019 và trong phạm vi hạn mức vốn nước ngoài trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã được Quốc hội bổ sung cho dự án (đối với các dự án tại Phụ lục số 1 kèm theo văn bản này) và hạn mức vốn nước ngoài trong 02 năm 2019-2020 các bộ, ngành và địa phương đã rà soát nêu trên (đối với các dự án tại Phụ lục số 2 kèm theo văn bản này).

- Đối với các dự án ô, ngoài các nguyên tắc nêu trên, mức vốn đề xuất bố trí kế hoạch không vượt mức vốn nước ngoài được bộ chủ quản trung ương phân khai.

- Đối với các bộ, ngành và địa phương đã có văn bản điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài cho các dự án mới ký Hiệp định (theo Phụ lục 1b kèm theo Nghị quyết số 71/2018/QH14) từ nguồn điều chỉnh nội bộ, hoặc sử dụng 10% dự phòng vốn nước ngoài được giao: trường hợp có nhu cầu tập trung sử dụng 02 nguồn vốn này cho các dự án kết thúc hiệp định vay trong giai đoạn 2018-2020 và không có khả năng gia hạn, hoặc đẩy nhanh tiến độ các dự án đã triển khai và giải ngân tốt, thì đề xuất cho điều chỉnh vốn bố trí cho các dự án mới ký Hiệp định từ nguồn dự phòng chung và nguồn vốn nước ngoài được bổ sung theo Nghị quyết của Quốc hội.

3. Tổ chức thực hiện

Để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư 02 năm 2019-2020 và năm 2019, đề nghị các bộ, ngành và địa phương:

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc khẩn trương rà soát, cập nhật thông tin, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư nguồn vốn nước ngoài 02 năm 2019-2020 và năm 2019 cho các dự án mới được bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

- Sử dụng tài khoản đã được cấp trên Hệ thống thông tin về đầu tư công (<https://dautucong.mpi.gov.vn>) để rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công nguồn vốn nước ngoài 02 năm 2019-2020 và năm 2019 đồng thời có văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư chậm nhất trong ngày 10 tháng 01 năm 2019, trong đó lưu ý hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trên Hệ thống đầu tư công 0h ngày 11 tháng 01 năm 2019 và gửi kèm file trên Hệ thống các Quyết định đầu tư dự án, Quyết định/văn bản phê duyệt cơ chế tài chính của dự án...

Riêng các dự án ô, cơ quan chủ quản dự án ô trung ương ngoài việc đề xuất kế hoạch đầu tư cho phần thực hiện tại cơ quan chủ quản (nếu có), đề xuất kế hoạch cho các dự án của các cơ quan chủ quản dự án thành phần (gửi kèm theo Quyết định (văn bản) phân khai thực hiện dự án cho các cơ quan chủ quản dự án thành phần).

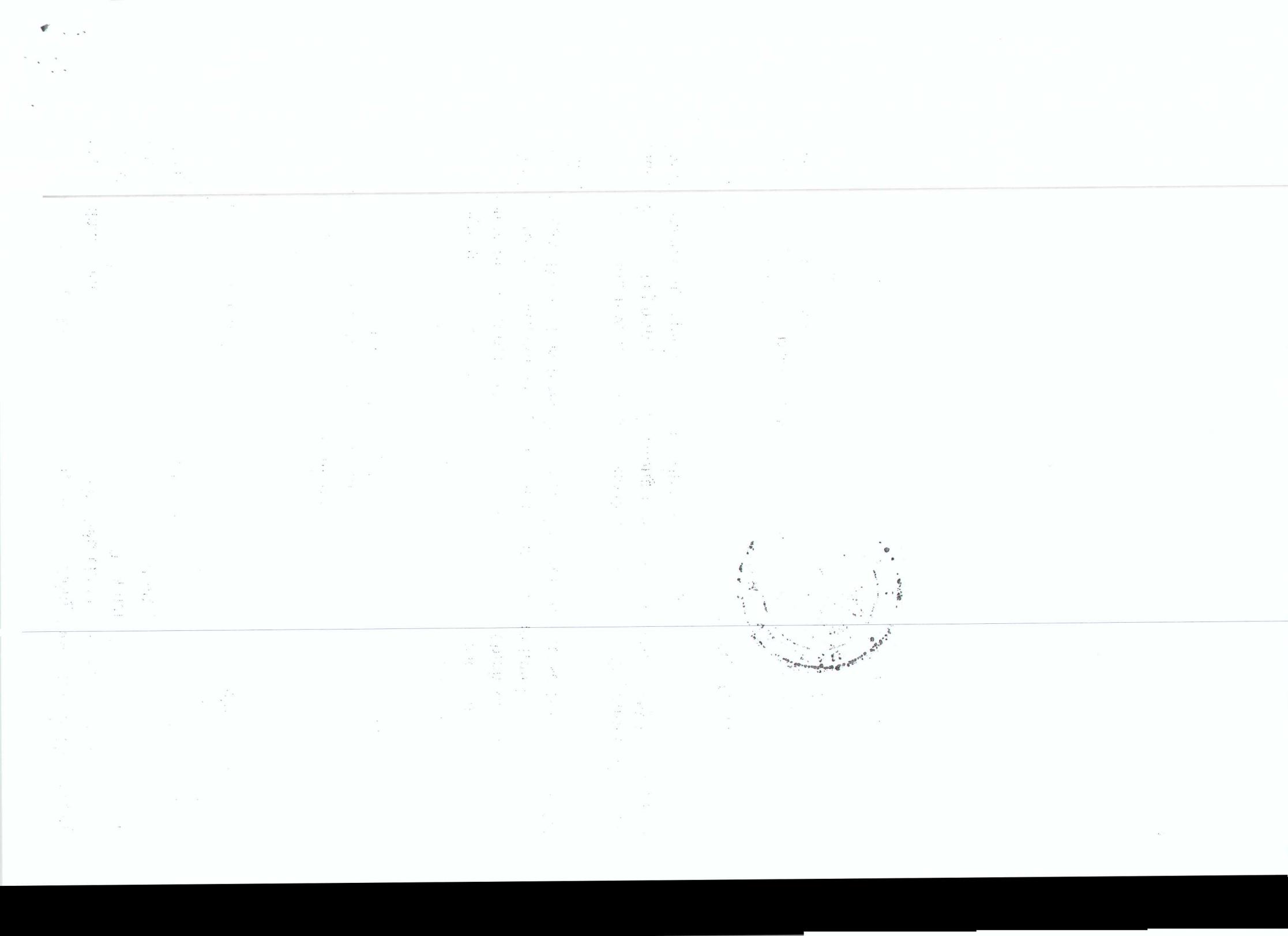
- Các bộ, ngành và địa phương chịu trách nhiệm về tính thống nhất thông tin, số liệu giữa báo cáo trên Hệ thống và văn bản báo cáo; chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tính chính xác của thông tin số liệu. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa báo cáo trên Hệ thống và văn bản báo cáo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp trên cở sở báo cáo trên Hệ thống.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo để các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện. Trường hợp phát sinh vướng mắc, xin phản ánh về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (dautucong@mpi.gov.vn) để kịp thời xử lý./..

Noi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KHĐT: Lãnh đạo Bộ (để b/c); các đơn vị liên quan (theo danh sách);
- Lưu VT, Vụ TH, T409





Tỉnh Đăk lăk

Phụ lục số 1



**KẾ HOẠCH BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGOÀI NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG
GIAI ĐOẠN 2016-2020**

(Phu lục kèm theo văn bản số 112 /BKHĐT-TH ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn/Dự án	Kế hoạch đầu tư 2016-2020
	TỔNG SỐ	235.536
	<i>Trong đó:</i>	
-	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn phục vụ sản xuất cho các tỉnh Tây Nguyên	133.536
-	Dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững (Vnsat)	102.000



Phụ lục số 2

DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC QUỐC HỘI CHỌN PHÊ SỬNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NƯỚC NGOÀI (VỐN ODA VÀ VỐN VAY UY ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI) GIAI ĐOẠN 2019-2020



(Phu lục kèm theo văn bản số 112 /BKHĐT-TH ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Nhà tài trợ	Ngày ký Hiệp định	Số quyết định phê duyệt	Tổng mức đầu tư (tất cả các nguồn vốn)	Vốn ODA và vốn vay ưu đãi ký kết (theo tính chất nguồn vốn)				Dự kiến kế hoạch vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW giai đoạn 2019-2020	Dự kiến kế hoạch vốn nước ngoài cấp phát từ NSTW năm 2019	Ghi chú
						Tổng số vốn nước ngoài	Trong đó:			Vốn đối ứng		
TỔNG SỐ					2.780.046	2.390.487	2.390.487	Viện trợ KHL	389.559			
1	Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới	ADB	04/5/2017	Đăk Lăk: 2257/QĐ-UBND 29/7/2016	2.780.046	2.390.487	2.390.487		389.559			
2	Chương trình phát triển giáo dục trung học giai đoạn 2, tỉnh Đăk Lăk	ADB	02/03/2017	1534/QĐ-TTg ngày 03/8/2018; 3684/QĐ-BGDĐT ngày 20/9/2018	35.000	35.000	35.000					